

Hung Đạo, ngày 30 tháng 5 năm 2022

BIÊN BẢN

**Về việc công khai các nội dung theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT
Năm học 2021-2022**

Hôm nay, hồi 9 giờ 30 phút ngày 30 tháng 5 năm 2022

Tại: Trường THCS Hưng Đạo

Đã tiến hành lập biên bản công khai các nội dung theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2021-2022 bằng hình thức: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang điện tử của trường tại địa chỉ thcschungdao.dongtrieu.edu.vn

Thành phần lập biên bản:

1. Bà Trần Thị Thắm - Hiệu trưởng
2. Ông Hồ Trung Minh - Phó hiệu trưởng
3. Bà Đặng Thị Ngọc Xuyên - Tổng phụ trách đội
4. Bà Hà Thị Thanh Hoa - Chủ tịch công đoàn
5. Bà Nguyễn Thị Lương - Thư ký hội đồng
6. Nguyễn Thị Minh Thu - Trưởng BTTND
7. Bà Vũ Thị Nhung - Tổ trưởng tổ chuyên môn
8. Bà Đặng Thị Thu – Tổ trưởng tổ chuyên môn
9. Bà Bùi Tố Uyên - Tổ trưởng tổ văn phòng

Nội dung:

Trường THCS Hưng Đạo đã tiến hành niêm yết công khai các nội dung theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT bằng hình thức: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin điện tử của trường

Địa điểm niêm yết:

+ Bảng tin và phòng hội đồng trường THCS Hưng Đạo.

+ Địa chỉ trang điện tử: thcschungdao.dongtrieu.edu.vn

Biên bản lập xong hồi 10 giờ 00 phút cùng ngày, những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN
Chủ tịch

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG
Hiệu trưởng

Hà Thị Thanh Hoa

Trần Thị Thắm

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS HƯNG ĐẠO

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở
Năm học 2021-2022**

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	437	112	112	107	106
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	429 98.17%	111 99.11%	108 96.43%	107 100%	103 97.17%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	8 1.83%	1 0.89%	4 3.57%	0	3 2.83%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)					
II	Số học sinh chia theo học lực	437	112	112	107	106
1	Giỏi/Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	100 22.88%	24 21.43%	19 16.96%	26 24.3%	31 29.25%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	198 45.31%	58 51.79%	43 38.39%	59 55.14%	38 35.85%
3	Trung bình/Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	139 31.81%	30 26.79%	50 44.64%	22 20.56%	37 34.91%
4	Yếu/Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
5	Kém(tỷ lệ so với tổng số)					
III	Tổng hợp kết quả cuối năm					
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	437	112 100%	112 100%	107 100%	106 100%
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	100 22.88%	24 21.43%	19 16.96%	26 24.3%	31 29.25%
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	198 45.31%	58 51.79%	43 38.39%	59 55.14%	38 35.85%
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
4	Chuyển trường đến/đi	11/16	5/6	2/5	2/4	2/1

	(tỷ lệ so với tổng số)					
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi					
1	Cấp huyện	13			3	10
2	Cấp tỉnh/thành phố					6
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế					
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	106	0	0	0	106
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	106	0	0	0	106
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	31 29.25%				31 29.25%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	38 35.85%				38 35.85%
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)	37 34.91%				37 34.91%
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)					
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	235/202	46/66	66/46	64/43	59/47
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	0	0	0	0	0

Hưng Đạo, ngày 30 tháng 5 năm 2022
Hiệu trưởng

Trần Thị Thắm

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS HƯNG ĐẠO

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở
Năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	17	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	12	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
5	Số phòng học bộ môn	4	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	12	
7	Bình quân lớp/phòng học	1/1	
8	Bình quân học sinh/lớp	37	
III	Số điểm trường	0	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	16.001	36
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	9.000	20
VI	Tổng diện tích các phòng		2,5
1	Diện tích phòng học (m ²)	588	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	284	
3	Diện tích thư viện (m ²)	71	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)		
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	21.6	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 6	1	
1.2	Khối lớp 7	1	
1.3	Khối lớp 8	1	
1.4	Khối lớp 9	1	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy		

	định		
2.1	Khối lớp 6	1	
2.2	Khối lớp 7	1	
2.3	Khối lớp 8	1	
2.3	Khối lớp 8	1	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
4	...		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	15	Số học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	3	
2	Cát xét	1	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	1	
5	Máy tính bảng	0	
6	Máy in	2	

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		48/48
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Hưng Đạo, ngày 30 tháng 5 năm 2022

Hiệu trưởng

Trần Thị Thắm

**PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS HÙNG ĐẠO**

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường trung học cơ sở, năm học 2021-2022

[illegible]

1	Nhân viên văn thư			0										
2	Nhân viên kế toán	1		1										
3	Thủ quỹ			0										
4	Nhân viên y tế			0										
5	Nhân viên thư viện	1		1										
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm			0										
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật			0										
8	Nhân viên công nghệ thông tin			0										

Hưng Đạo, ngày 30 tháng 5 năm 2022

Hiệu trưởng

Trần Thị Thắm